

**BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA
NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP VÀ
THỦY SẢN TRUNG ƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~334~~ /BCĐTW-TTT

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2016

V/v hướng dẫn nội dung kiểm tra,
giám sát Tổng điều tra nông thôn,
nông nghiệp và thủy sản năm 2016

Kính gửi:

- Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Quyết định số 334/QĐ-BKHĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản Trung ương (viết gọn là BCĐ TW) về việc ban hành Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 (viết gọn là TĐT);

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-TCTK ngày 02 tháng 3 năm 2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Quy trình kiểm tra, giám sát thực hiện phương án điều tra thống kê và thực hiện chế độ báo cáo thống kê,

BCĐ TW hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát thực hiện TĐT như sau:

1. Mục đích, yêu cầu và phạm vi kiểm tra, giám sát

1.1. Mục đích

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phương án TĐT nhằm phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Phương án TĐT từ đó có biện pháp xử lý kịp thời.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo tính trung thực, chính xác và khách quan của thông tin thu thập từ TĐT.

- Kết quả kiểm tra, giám sát là căn cứ quan trọng để đề nghị khen thưởng những trường hợp đạt thành tích xuất sắc hoặc xử lý những trường hợp vi phạm nghiêm trọng.

Hoạt động kiểm tra, giám sát có ý nghĩa quan trọng đối với việc tổ chức thành công TĐT. Ban Chỉ đạo TĐT các cấp cần quan tâm, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát.

1.2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch trước khi tiến hành kiểm tra, giám sát.
- Tiến hành kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục; tập trung vào những nội dung chủ yếu như tập huấn nghiệp vụ, công tác tuyên truyền, hoạt động thu thập thông tin TĐT.
- Tránh gây khó khăn, phiền hà trong quá trình tổ chức, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.
- Xử lý, giải quyết kịp thời những vướng mắc trong thẩm quyền cho phép.
- Báo cáo kịp thời những vướng mắc cho Ban Chỉ đạo TĐT cùng cấp hoặc cấp trên trong trường hợp vượt thẩm quyền.

1.3. Phạm vi kiểm tra, giám sát

Kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các nội dung trong Phương án TĐT, tập trung chủ yếu vào công tác tập huấn nghiệp vụ, tuyên truyền và hoạt động thu thập thông tin.

Trong hoạt động thu thập thông tin, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với tất cả các phiếu điều tra. Công tác giám sát tập trung vào phiếu số 01/TĐTNN-HO và phiếu số 04/TĐTNN-HM.

2. Cấp kiểm tra, giám sát và lực lượng tham gia

2.1. Cấp kiểm tra, giám sát

- Cấp Trung ương do BCD TW tổ chức thực hiện.
- Cấp tỉnh do Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh tổ chức thực hiện.
- Cấp huyện do Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện tổ chức thực hiện.
- Cấp xã do Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã tổ chức thực hiện.

2.2. Lực lượng tham gia công tác kiểm tra, giám sát

a) Lực lượng kiểm tra, giám sát ở Trung ương

- Thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực TĐT Trung ương.
- Công chức, viên chức tham gia giám sát theo Quyết định số 227/QĐ-TCTK ngày 13 tháng 4 năm 2016 và Quyết định số 323/QĐ-TCTK ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.
- Công chức Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản, Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê.

b) Lực lượng kiểm tra, giám sát ở địa phương

- Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Thường trực TĐT cấp tỉnh, huyện.

- Công chức Cục Thống kê và Chi cục Thống kê.
- Thành viên Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã.

3. Nhiệm vụ của lực lượng kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra, giám sát nội dung được phân công theo đúng Phương án TĐT, Quy trình nghiệp vụ, kế hoạch về công tác tuyên truyền trong TĐT và hướng dẫn nghiệp vụ do BCD TW ban hành.
- Phối hợp với Ban Chỉ đạo các cấp hướng dẫn đối tượng được kiểm tra, giám sát triển khai thực hiện đúng quy định Phương án TĐT.
- Kiểm tra việc thực hiện công tác giám sát của giám sát viên các cấp.
- Kịp thời xử lý những vướng mắc trong thẩm quyền, báo cáo cho Ban Chỉ đạo cùng cấp hoặc cấp trên trường hợp vượt thẩm quyền.
- Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan của nội dung báo cáo.

4. Nội dung kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát được tiến hành ở tất cả các nội dung trong Phương án TĐT, tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

- Lớp tập huấn nghiệp vụ do Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh, huyện tổ chức: Nội dung, phương pháp tập huấn được quy định cụ thể trong Quy trình tập huấn do BCD TW ban hành;
- Công tác tuyên truyền TĐT: Hình thức, thời gian, thời lượng và tài liệu tuyên truyền được quy định cụ thể trong sổ tay hướng dẫn công tác tuyên truyền trong TĐT;
- Hoạt động thu thập thông tin với các nội dung được quy định trong Quy trình thu thập thông tin của điều tra viên (viết gọn là ĐTV) và kiểm tra của tổ trưởng (viết gọn là TT) do BCD TW ban hành.

5. Phương pháp kiểm tra, giám sát

Phương pháp kiểm tra giám sát được tiến hành theo Quy trình kiểm tra, giám sát thực hiện phương án điều tra thống kê và thực hiện chế độ báo cáo thống kê được ban hành kèm theo quyết định số 126/QĐ-TCTK ngày 02 tháng 3 năm 2015 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Thống kê.

5.1. Chuẩn bị kiểm tra giám sát

- Chuẩn bị tài liệu có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát: Tài liệu Tổng điều tra do BCD TW; hồ sơ, tài liệu do đối tượng được kiểm tra, giám sát cung cấp;...

- Phối hợp với tổ chức, cá nhân là đối tượng được kiểm tra, giám sát xây dựng và thống nhất kế hoạch kiểm tra, giám sát theo nội dung và thời gian cụ thể.

5.2. Tiến hành kiểm tra, giám sát

Tiến hành kiểm tra, giám sát thông qua việc theo dõi, xem xét, đánh giá đối tượng tham gia thực hiện TĐT, cụ thể:

a) Tập huấn nghiệp vụ

Kiểm tra, giám sát công tác tập huấn nghiệp vụ do Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức với nội dung:

- Số lượng và thành phần tham dự;
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tập huấn;
- Nội dung và thời gian tập huấn.

Giám sát viên Trung ương (viết gọn là GSV TW) tham dự lớp tập huấn nghiệp vụ do Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh, huyện tổ chức, giám sát các nội dung theo Mẫu số 01 trong phụ lục đính kèm.

b) Công tác tuyên truyền

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tuyên truyền TĐT ở các cấp. Các hình thức tuyên truyền bao gồm: Tuyên truyền qua phương tiện thông tin đại chúng (đài phát thanh, truyền hình, loa truyền thanh, báo viết, báo điện tử, bản tin,...); cổ động (pa-nô, áp phích, khẩu hiệu,...); tổ chức họp phổ biến ở cộng đồng (họp thôn/ấp/bản, các đoàn thể quần chúng,...). Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã tổ chức buổi lễ ra quân thu thập thông tin Tổng điều tra tại trụ sở UBND xã vào sáng ngày 01/7/2016.

Kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền TĐT với những nội dung chính sau:

- Hình thức tuyên truyền;
- Thời gian và thời lượng tuyên truyền;
- Tài liệu tuyên truyền.

GSV TW giám sát công tác tuyên truyền tại cấp xã theo Mẫu số 03 trong phụ lục đính kèm.

c) Hoạt động thu thập thông tin

Kiểm tra, giám sát công tác thu thập thông tin thông qua các đối tượng có liên quan như: TT, ĐTV, và đơn vị điều tra.

(1) Tổ trưởng

Kiểm tra, giám sát nhiệm vụ của TT với các nội dung:

- Công tác chuẩn bị thu thập thông tin: Tiếp nhận tài liệu, phân chia địa bàn, phân phối tài liệu cho các ĐTV,...

- Thu thập thông tin: TT đi cùng với ĐTV đến đơn vị điều tra trong ngày điều tra đầu tiên; họp rút kinh nghiệm với các ĐTV; kiểm tra phiếu điều tra;...

- Tiếp nhận phiếu điều tra từ ĐTV.

Tại mỗi xã, GSV TW chọn ngẫu nhiên ít nhất 01 tổ trưởng để phỏng vấn theo Mẫu số 04 trong phụ lục đính kèm.

(2) Điều tra viên

Kiểm tra, giám sát nhiệm vụ của ĐTV với các nội dung:

- Công tác khảo sát địa bàn trước khi điều tra.

- Quy trình thu thập thông tin của ĐTV.

- Tham gia họp rút kinh nghiệm và báo cáo tiến độ điều tra với TT.

GSV TW chọn ngẫu nhiên 02 ĐTV thuộc địa bàn của TT đã được phỏng vấn ở trên, trực tiếp đi cùng ĐTV đến đơn vị điều tra để giám sát các nội dung theo Mẫu số 05 trong phụ lục đính kèm.

(3) Đơn vị điều tra

Kiểm tra, giám sát công tác thu thập thông tin theo các nội dung:

- Công tác thu thập thông tin của ĐTV.

- Công tác tuyên truyền tại địa phương.

GSV TW chọn ngẫu nhiên ít nhất 02 đơn vị đã tiến hành điều tra thuộc địa bàn của ĐTV, TT đã được giám sát ở trên, trực tiếp đến và phỏng vấn theo Mẫu số 06 trong phụ lục đính kèm.

5.3. Báo cáo kết quả kiểm tra giám sát

a) Nội dung báo cáo

Báo cáo của đoàn kiểm tra các cấp áp dụng Mẫu số 02 của Quy trình kiểm tra, giám sát thực hiện phương án điều tra thống kê và thực hiện chế độ báo cáo thống kê được ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-TCTK ngày 02 tháng 3 năm 2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

GSV TW báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát theo Mẫu số 02, Mẫu số 07 trong phụ lục kèm theo.

b) Thời gian báo cáo

Kiểm tra viên, giám sát viên báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát bằng văn bản và gửi Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực TĐT cùng cấp, cá nhân, tổ chức có

liên quan để xem xét, xử lý theo thẩm quyền chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc kiểm tra, giám sát.

6. Tổ chức thực hiện

- BCD TW tổ chức các đoàn kiểm tra, phân công GSV TW thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình tiến hành TĐT tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh tổ chức các đoàn kiểm tra, phân công giám sát viên cấp tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình tiến hành TĐT đối với toàn bộ các quận huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có thực hiện TĐT.

- Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện tổ chức các đoàn kiểm tra, phân công giám sát viên cấp huyện thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình tiến hành TĐT đối với toàn bộ các xã, phường, thị trấn có thực hiện TĐT.

- Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã kiểm tra, giám sát ĐTV, TT trong quá trình thực hiện TĐT tại địa bàn.

- Đối với những quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, phường, thị trấn không đủ điều kiện thành lập Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện, cấp xã thì Chủ tịch UBND quận, thành phố thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND phường, thị trấn chỉ đạo Chi Cục Thống kê, cán bộ Văn phòng – Thống kê thực hiện công tác kiểm tra, giám sát công tác TĐT tại địa phương.

Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh, huyện căn cứ vào nội dung của công văn này, xây dựng công văn hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát TĐT đảm bảo theo quy định và phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, Trưởng ban BCD TW (để b/c);
- Thành viên BCD TW;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- NLTS, PCTT, KHTC, VPTC;
- GSV TW;
- Thành viên TTT;
- Lưu: VT, TTT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ
Nguyễn Bích Lâm

**PHIẾU GIÁM SÁT
Tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra
nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016**

Tại tỉnh/thành phố trực thuộc TW:

Họ và tên giám sát viên:

Đơn vị công tác:.....

Thời gian thực hiện giám sát: Từ ngày.....tháng..... đến ngày.....tháng.....năm 2016.

1. Thông tin chung về lớp tập huấn

Tên lớp tập huấn:

1.1. Cấp tổ chức tập huấn: Tỉnh ☐

Huyện: Lớp tập huấn phiếu 01/TĐTNN-HO ☐

Lớp tập huấn các loại phiếu điều tra còn lại ☐

1.2. Địa chỉ tổ chức lớp tập huấn:

1.3. Thời gian tập huấn: Từ ngày.....tháng.....đến ngày.....tháng.....năm 2016.

1.4. Thành phần tham dự tập huấn

Tổng số thành viên tham dự:(người)

Trong đó: - Giám sát viên cấp tỉnh, cấp huyện:..... (người)

- Tổ trưởng điều tra:.....(người)

- Điều tra viên:.....(người)

Số học viên thực tế tham dự theo ngày

- Ngày thứ nhất:(người)

- Ngày thứ hai:(người)

- Ngày thứ ba:(người)

- Ngày thứ tư:(người)

- Ngày thứ năm:(người)

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho tập huấn

- Bố trí đủ chỗ ngồi và thuận tiện Có ☐ Không ☐

- Máy chiếu Có ☐ Không ☐

- Bảng ghi chép Có ☐ Không ☐

- Bài kiểm tra (01 tập/người) Có ☐ Không ☐

- Sổ tay hướng dẫn (01 cuốn/người) Có ☐ Không ☐

- Văn phòng phẩm (bút, vở, băng xóa,...) Có ☐ Không ☐

- Nước uống cho báo cáo viên và học viên Có ☐ Không ☐

3. Thời gian tập huấn, thực hành phỏng vấn

a) Đảm bảo thời gian giảng bài trên lớp theo quy định

- | | | |
|--|-----------------------------|--------------------------------|
| - Phiếu 01/TĐTNN-HO: | Có ☐ | Không ☐ |
| - Phiếu 02/TĐTNN-TT: | Có ☐ | Không ☐ |
| - Phiếu 03/TĐTNN-XA: | Có ☐ | Không ☐ |
| - Phiếu 04/TĐTNN-HM: | Có ☐ | Không ☐ |
| - Phiếu 05/TĐTNN-HTT, 06/TĐTNN-NTM, 07/TĐTNN-CĐL: | Có ☐ | Không ☐ |
| b) Đảm bảo thời gian thực hành phỏng vấn tại địa bàn, lớp học: | Có ☐ | Không ☐ |

4. Một số nội dung tập huấn

- | | | |
|--|-----------------------------|--------------------------------|
| - Hướng dẫn tổng hợp nhanh | Có ☐ | Không ☐ |
| - Quy trình thu thập thông tin của điều tra viên và kiểm tra của tổ trưởng | Có ☐ | Không ☐ |
| - Quy trình nghiệm thu và bàn giao tài liệu | Có ☐ | Không ☐ |
| - Hướng dẫn giám sát, kiểm tra trong Tổng điều tra | Có ☐ | Không ☐ |
| - Quản lý và sử dụng kinh phí | Có ☐ | Không ☐ |
| - Tổng số lượt người tham gia ý kiến thảo luận: (lượt người) | | |

5. Kết quả làm bài kiểm tra của học viên trên lớp

- Số học viên làm bài kiểm tra:(người)
- Tỷ lệ trả lời đúng trung bình của các học viên:.....(%)
- Số học viên đạt loại giỏi (tỷ lệ trả lời đúng trên 90%): (người)
- Số học viên đạt loại khá (tỷ lệ trả lời đúng từ 70 – 90%):(người)
- Số học viên đạt loại trung bình (tỷ lệ trả lời đúng từ 50% – dưới 70%): (người)
- Số học viên đạt loại yếu (tỷ lệ trả lời đúng dưới 50%): (người)

6. Kiến nghị, đề xuất

.....

.....

.....

.....

.....

Ban chỉ đạo Tổng điều tra.....
(Ký tên và Đóng dấu)

....., ngày tháng năm 2016
Giám sát viên
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA
NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP
VÀ THỦY SẢN TRUNG ƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra, giám sát công tác tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra nông thôn,
nông nghiệp và thủy sản năm 2016 tại tỉnh/thành phố.....**

Họ và tên giám sát viên:

Đơn vị công tác:

Từ ngàytháng đến ngàytháng năm 2016, đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát công tác tập huấn nghiệp vụ tại tỉnh, thành phố..... Sau đây là kết quả kiểm tra, giám sát:

- Lớp tập huấn cấp tỉnh: Báo cáo cụ thể đối với từng lớp đã kiểm tra, giám sát về địa điểm tập huấn, thời gian tập huấn, thành phần tham dự tập huấn, số học viên tham dự từng ngày.
- Lớp tập huấn cấp huyện: Báo cáo cụ thể đối với từng lớp được kiểm tra, giám sát, địa điểm tập huấn, thời gian tập huấn, thành phần tham dự tập huấn, số học viên tham dự từng ngày.

1. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho tập huấn

Việc bố trí đủ chỗ ngồi, các điều kiện cần thiết của lớp tập huấn: Máy chiếu, bảng ghi chép, sổ tay hướng dẫn, bút viết, vở học sinh, túi clear bag, băng xóa, nước uống cho giảng viên và học viên.

2. Về thời gian tập huấn, thực hành phỏng vấn

- Việc đảm bảo thời gian giảng bài trên lớp theo quy định đối với từng phiếu điều tra
- Thực hành phỏng vấn tại địa bàn, lớp học

3. Một số nội dung tập huấn

4. Về kết quả làm bài kiểm tra của học viên trên lớp

- Số học viên làm bài kiểm tra (người)
- Tỷ lệ trả lời đúng trung bình của các học viên (%)
- Số học viên đạt loại giỏi (số câu trả lời đúng trên 90%) (người)
- Số học viên đạt loại khá (số câu trả lời đúng từ 70 – 90%) (người)
- Số học viên đạt loại trung bình (số câu trả lời đúng từ 50% – dưới 70%) (người)
- Số học viên đạt loại yếu (số câu trả lời đúng dưới 50%) (người)

5. Tồn tại, hạn chế

Trong đó, nêu cụ thể đối với các lớp tập huấn có tồn tại, hạn chế

6. Kiến nghị, đề xuất

....., ngày tháng năm 2016

Giám sát viên

(Ký, ghi rõ họ và tên)

PHIẾU GIÁM SÁT
Công tác tuyên truyền
(Áp dụng đối với Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã)

Tại tỉnh/thành phố trực thuộc TW:

Họ và tên giám sát viên:

Đơn vị công tác:.....

Địa điểm giám sát: Xã/phường/thị trấn.....Huyện/quận/thị xã.....

Thời gian giám sát từ ngày.....thángđến ngày.....tháng.....năm 2016.

1. Ban Chỉ đạo TĐT xã/phường/thị trấn có tổ chức tuyên truyền về Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản 2016 không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không >> mục 4

2. Hình thức tuyên truyền là gì? (ĐÁNH DẤU VÀO CÁC Ô THÍCH HỢP)

1 ☐ Qua hệ thống truyền thanh >> mục 3 2 ☐ Họp thôn/ấp/bản/tổ dân phố
3 ☐ Dán pa-nô/áp phích 4 ☐ Khác (Ghi rõ:.....)

3. Thời gian và tần suất phát sóng tuyên truyền về Tổng điều tra:

- Thời gian phát sóng từ ngày ... tháng... đến ngày ... tháng... năm 2016;
- Tần suất phát sóng trung bình:(lần/ngày).

4. Ban Chỉ đạo TĐT xã/phường/thị trấn có nhận được những tài liệu sau không?

Tên tài liệu	Có	Không
Tài liệu hướng dẫn tuyên truyền dùng cho Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã	☐	☐
CD Hỏi đáp về TĐT phát trên loa truyền thanh xã/phường/thị trấn	☐	☐
Chuyên san về Tổng điều tra	☐	☐
Các áp phích phục vụ công tác tuyên truyền	☐	☐

5. Các tổ chức tham gia thực hiện tuyên truyền cho Tổng điều tra (GHI RÕ TÊN TỔ CHỨC)

.....
.....
.....

Ban chỉ đạo Tổng điều tra.....
(Ký tên và Đóng dấu)

....., ngày tháng năm 2016
Giám sát viên
(Ký, ghi rõ họ và tên)

PHIẾU GIÁM SÁT
Công tác thu thập thông tin
(Áp dụng đối với tổ trưởng)

Họ và tên giám sát viên:

Đơn vị công tác:.....

Tại Xã/phường/thị trấn:.....

Huyện/quận/thị xã:.....Tỉnh/thành phố:.....

Họ và tên tổ trưởng điều tra:.....

Thời gian giám sát từ ngày.....thángđến ngày.....tháng.....năm 2016.

1. Tổ trưởng có tham dự lớp tập huấn do BCD TĐT cấp huyện tổ chức không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

2. Tổ trưởng nhận tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ khi nào?

1 ☐ Khi tham dự lớp tập huấn 2 ☐ Sau khi tham dự lớp tập huấn

3. Tổ trưởng có họp và phân công nhiệm vụ cho điều tra viên hay không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

4. Trong ngày điều tra đầu tiên, tổ trưởng có đến hộ để kiểm tra, giám sát điều tra viên không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

5. Tổ trưởng có tổ chức họp để rút kinh nghiệm với điều tra viên không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

6. Tổ trưởng có thực hiện tiếp nhận và kiểm tra phiếu điều tra đối với từng điều tra viên theo định kỳ từ 02 đến 03 ngày một lần hay không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

7. Tổ trưởng có thực hiện kiểm tra phiếu điều tra trước khi ký không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

8. Tổ trưởng có chọn một vài đơn vị điều tra đã được điều tra viên thu thập thông tin để phỏng vấn lại một số thông tin phức tạp nhằm so sánh, đối chiếu với thông tin do điều tra viên thu thập hay không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

9. Trong trường hợp phát hiện điều tra viên không đến hộ để thu thập thông tin, tổ trưởng có yêu cầu điều tra viên đến lại hộ để phỏng vấn trực tiếp hay không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

Tổ trưởng
(Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngày tháng năm 2016

Giám sát viên
(Ký, ghi rõ họ và tên)

PHIẾU GIÁM SÁT
Công tác thu thập thông tin
(Áp dụng đối với điều tra viên)

Họ và tên giám sát viên:

Đơn vị công tác:.....

Tại địa bàn điều tra:Xã/phường/thị trấn.....

Huyện/quận/thị xã.....Tỉnh/thành phố.....

Họ và tên điều tra viên:

Thời gian giám sát từ ngày.....thángđến ngày.....tháng.....năm 2016.

1. Điều tra viên có tham dự lớp tập huấn do BCD TĐT cấp huyện tổ chức không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

2. Điều tra viên nhận tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ khi nào?

1 ☐ Khi tham dự lớp tập huấn 2 ☐ Sau khi tham dự lớp tập huấn

3. Điều tra viên có tiến hành khảo sát địa bàn điều tra trước ngày điều tra không?

(NẾU ĐIỀU TRA VIÊN LÀ NGƯỜI CÙNG ĐỊA BÀN ĐIỀU TRA, GHI CÓ)

1 ☐ Có 2 ☐ Không

4. Điều tra viên có giới thiệu mục đích, ý nghĩa của cuộc Tổng điều tra đối với hộ được phỏng vấn không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

5. Điều tra viên có thực hiện đúng quy trình thu thập thông tin không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

6. Điều tra viên có bỏ sót câu hỏi khi phỏng vấn tại hộ không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

7. Điều tra viên có ghi thông tin câu trả lời đối với câu hỏi trong phiếu điều tra theo sự hiểu biết của điều tra viên trước khi đến hộ không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

8. Điều tra viên có gợi ý câu trả lời cho hộ không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

9. Điều tra viên có được dự họp để rút kinh nghiệm với tổ trưởng trong những ngày điều tra đầu tiên không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

10. Điều tra viên có báo cáo tiến độ điều tra với tổ trưởng định kỳ từ 02 đến 03 ngày một lần hay không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

....., ngày tháng năm 2016

Điều tra viên
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Giám sát viên
(Ký, ghi rõ họ và tên)

PHIẾU GIÁM SÁT
Công tác thu thập thông tin
(Áp dụng đối với hộ)

Hộ số:				
Tỉnh/thành phố trực thuộc TW:				
Huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh:				
Xã/phường/thị trấn:				
Thôn/ấp/bản:				
Tên địa bàn điều tra:		Địa bàn điều tra số:		
Địa bàn điều tra thuộc khu vực nào sau đây:		1 ☐ Thành thị		2 ☐ Nông thôn
Họ và tên chủ hộ:		Dân tộc:		

1. Điều tra viên có đến gặp ông (bà) hoặc người đại diện của hộ để phỏng vấn thu thập thông tin về tình hình cơ bản của hộ không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không >> Mục 6

2. Địa điểm phỏng vấn hộ ông (bà) ở đâu?

1 ☐ Tại hộ 2 ☐ Tại nhà văn hóa thôn 3 ☐ Địa điểm khác

3. Thời gian điều tra viên phỏng vấn hộ ông (bà) bao nhiêu phút?

4. Ông (bà) hoặc người đại diện hộ có trả lời được hết các câu hỏi của điều tra viên không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

5. Ông (bà) có được điều tra viên giải thích về mục đích, ý nghĩa của cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản 2016 không?

1 ☐ Có 2 ☐ Không

6. Ông (bà) có nhận được thông tin tuyên truyền về cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản 2016 không?

1 ☐ Có >> Mục 7 2 ☐ Không

7. Ông (bà) nhận được thông tin tuyên truyền về cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản 2016 qua hình thức nào dưới đây?

1 ☐ Loa truyền thanh 2 ☐ Họp dân 3 ☐ Khác (Tivi, radio,...)

Ngày ... tháng ... năm 2016

Người cung cấp thông tin
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Giám sát viên
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA
NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP
VÀ THỦY SẢN TRUNG ƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền và thu thập
thông tin tại tỉnh/thành phố.....**

Họ và tên giám sát viên:

Đơn vị công tác:.....

Từ ngàytháng đến ngàytháng năm 2016, đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền và thu thập thông tin tại địa bàn điều tra đối với điều tra viên, tổ trưởng tại xã/phường/thị trấn được kiểm tra giám sát của tỉnh/thành phố..... Sau đây là kết quả kiểm tra, giám sát:

- Số Ban Chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát
- Số điều tra viên được kiểm tra, giám sát
- Số tổ trưởng điều tra được kiểm tra, giám sát

1. Công tác tuyên truyền tại các BCD TĐT xã/phường/thị trấn

a) Việc tổ chức họp để phổ biến, tuyên truyền về Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản 2016 đến thôn/ấp/bản/tổ dân phố.

b) Hình thức tuyên truyền

c) Thời gian và tần suất phát sóng tuyên truyền

d) Các tài liệu về công tác tuyên truyền Ban Chỉ đạo Tổng điều tra xã/phường/thị trấn đã nhận được (*Tài liệu hướng dẫn tuyên truyền dùng cho Ban chỉ đạo các xã; CD Hỏi đáp về TĐT phát trên loa truyền thanh xã/phường/thị trấn; Chuyên san về Tổng điều tra; Các áp phích phục vụ tuyên truyền*), nêu cụ thể tên tài liệu.

e) Các tổ chức tham gia tuyên truyền (nếu có)

2. Công tác thu thập thông tin

2.1. Đối với điều tra viên

a) Việc tham dự tập huấn nghiệp vụ của điều tra viên

b) Việc thực hiện điều tra đúng mẫu điều tra được chọn

c) Công tác điều tra, ghi phiếu của điều tra viên

Việc điều tra viên đến hộ thu thập thông tin trực tiếp để ghi phiếu điều tra; các lỗi hệ thống; các sai sót về phương pháp tính, logic các chỉ tiêu và các sai sót khác, báo cáo cụ thể các sai sót

d) Xác minh thực tế tại địa bàn điều tra đối với Phiếu số 01/TĐTNN-HO. Tổng số hộ được giám sát công tác thu thập thông tin tại hộ, trong đó nêu cụ thể số hộ điều tra viên không đến hộ thu thập thông tin trực tiếp để ghi phiếu điều tra, tỷ lệ so với tổng số phiếu đã điều tra.

2.2. Đối với tổ trưởng

- a. Trong ngày điều tra đầu tiên, tổ trưởng đến hộ để kiểm tra, giám sát điều tra viên
- b. Tổ chức họp để rút kinh nghiệm với điều tra viên
- c. Tiếp nhận và kiểm tra phiếu điều tra đối với từng điều tra viên theo định kỳ từ 02 đến 03 ngày một lần
- d. Thực hiện kiểm tra phiếu điều tra trước khi ký vào phiếu điều tra

.....

2.3. Đánh giá công tác bảo quản phiếu điều tra

- a) Bảo quản phiếu ở cấp độ tổ trưởng điều tra (sử dụng cặp 3 dây, túi nilon đựng phiếu 01/TĐTNN-HO, để nơi khô ráo, bảo đảm việc bảo mật thông tin...);
- b) Bảo quản phiếu ở cấp BCD xã/phường/thị trấn (sử dụng thùng catton đựng phiếu 01/TĐTNN-HO, để nơi khô ráo, bảo đảm việc bảo mật thông tin...),

3. Kiến nghị, đề xuất

- a) Ban chỉ đạo Tổng điều tra các cấp
- b) Của giám sát viên

....., ngày tháng năm 2016

Giám sát viên

(Ký, ghi rõ họ và tên)